TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HNGĐ–ST
Ngày: 14/11/2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7-TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Huy;

2. Ông Nguyễn Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh-Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tây Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 207/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14/10/2025, về "*ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1995, cư trú: Ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh (Bà T có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Trần Diệp Phi H, sinh năm: 1999, cư trú: Ấp T, xã P, tỉnh Tây Ninh (Ông H có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thùy T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Trần Diệp Phi H cưới nhau năm 2023, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An (cũ). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc, chăm sóc yêu thương. Nguyên nhân bà T xin ly hôn là do mâu thuẫn kinh tế, ông H mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mẹ ruột bà T đi giao dịch dẫn đến siết nhà. Hiện ông H đang chấp hành án theo Bản án ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng không còn sống chung từ thời điểm ông H bị bắt tạm giam. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung

không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: Bà T yêu cầu ly hôn với ông H.

Về con chung: Bà T, ông H không có con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết

Bị đơn ông Trần Diệp Phi H đã được Tòa án tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Bị đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, ông H đồng ý ly hôn với bà T, con chung: Không có, tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không tiến hành hòa giải được về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên quyết định đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn và yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7- Tây Ninh được pháp luật quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 của các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án;

Bà T, ông H có văn bản xin giải quyết vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bà T, ông H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 28/11/2023 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An (cũ) cấp thì bà Nguyễn Thị Thùy T và ông Trần Diệp Phi H là vợ chồng hợp pháp.

[2.2] Bà T và ông H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An (cũ). Hôn nhân dựa trên sự tự nguyện, thời gian đầu ông, bà sống chung hạnh phúc. Nguyên nhân bà T xin ly hôn là do vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, nhất là mâu thuẫn kinh tế. Ông H mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của mẹ ruột bà T đi giao dịch dẫn đến siết nhà. Hiện ông H đang chấp hành án theo Bản án ngày 22/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng không còn sống chung từ thời điểm ông H bị bắt tạm giam. Bản tự khai của ông H xác định ông đồng ý ly hôn với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà T, ông H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.3] Về con chung: Bà T, ông H xác định không có con chung.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông H xác định không có.

[2.5] Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00006355, ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án;

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy T đối với ông Trần Diệp Phi H.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy T được ly hôn với ông Trần Diệp Phi H.

2. Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00006355, ngày 08/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Án sơ thẩm, các đương sự vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7- Tây Ninh;
- THADS tỉnh T;
- UBND xã đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7;
- Phòng THADS huyện C;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND xã đăng ký kết hôn
- Đương sự;
- Lưu./.

Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết N1n Thị Kim Cương Nguyễn Thị Thanh V

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- Chi cục THADS huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Phước Lại;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thanh Lâm